

GIÁ BÁN	
Trong nước	Ngoài nước
Mỗi năm 1000	4000
Mỗi tháng 300	1200
Mỗi tuần 100	400

M. - của phải trả tiền trước.
Thẻ mua được phát hành tại các
Điểm phân phối hàng hóa của
việc in ấn và thương mại trước.

TIENG-DAN

Chia sẻ niềm vui và nỗi buồn
HỮU - THỰC - KHÁNH

Quê - ở
TÂN-ĐÌNH-PHIÊN

LA VOIX DU PEUPLE

Mỗi tuần xuất bản hai kỳ thứ tư và thứ bảy

ĐƯỜNG ĐANG-BÀ, HÀI
ĐIỀU KIỆN ĐĂNG QUẢNG CÁO
Gửi thiệp: TIENG-DAN - HÀI

Muốn trừ bỏ những
mối tệ hại ấy, mà cứ do
trong chế độ ấy mà cải
lương thì chẳng qua chỉ
thu được cái hiệu quả và
nhấp nháy này lại vương
rách nơi kia, chỉ có một
cải biến-pháp có hiệu-
lực là bỏ hẳn chế độ
thi cử.

CÀM-TƯỜNG ĐỐI VỚI CHẾ- ĐỘ THI - CỬ

(Tiếp theo)

« Học để mà thi », đều ấy đã
thành cái tâm-lý phổ-thông
của dân ta, bài trước đã bàn
rõ. Đi thi thì cầu cho trúng
tuyệt, vậy thì « đi thi cho
đậu », đó là cái mục-dịch tối
thiết-vấn của học-sinh. Cả năm
chỉ chăm chút luyện tập cho
đủ các nếp bài để thi. Toán-
học thì xem những vấn đề giải-
quyết sẵn cho nhiều, họa may
vào thì gặp vấn đề nào tương
tợ, tác-vấn thì học thuộc lòng lấy
nhiều bài cũ, họa may vào thì
trúng được bài nào. Các khoa
khác thì cứ học cho chín như
đề khảo-quan hỏi đầu đáp đầy.
Cách học như thế thì đúng kỹ-
tính chứ không cần đến tác-
dụng của ngộ-tính chút nào,
như thế thì tinh-thần phát-
triển làm sao được! Ngày xưa,
những thi-sinh, trước khi vào
trường, có người viết rất nhiều
bài cũ vào cả giấy lưng để khi
thi có gấp để thì đem mà
phóng lại, so với các học-
sinh ngày nay đi thi, tưởng
cũng không khác nhau bao
nhiều.

Thế mà so với ngày nay, thì
ngày xưa, nho - phong còn
thịnh, sĩ-khi còn cao, tuy lối
học sai - lầm mà những kẻ gọi
là « danh-giáo » vẫn còn biết
giữ danh-tiết mà không đến
nổi làm những điều quá như
nhuộc xấu xa. Lại có cái lệ
trong khi thi thì khảo-quan
không được giao-thông với
người ngoài, bởi vậy mà cái
mối tệ có ít hơn ngày nay. Đến
như ngày nay, đạo-đức suy
đổi quá độ, nhân-tâm không
còn có cái gì chế-ngự được,
những việc thi-cử đã thành ra
một mối bán buôn, mà chốn
thi-trường bày ra cái cảnh-
trường hàng trăm hàng cả. Đánh
ràng cái nguyên-nhân cũng
bởi khảo-quan tham-nhũng,
nhưng cái nguyên-nhân lớn
nhất là vì cái tâm-lý « học để
mà thi », và cái nhu cầu « đi thi
cho đậu » của học-sinh; vì rằng
nếu học-sinh mà không lấy sự
đậu hòng làm đầu, thì dù khảo-
quan có tham-nhũng cũng
không có chỗ nào mà thi thủ.
đoạn. Khốn nỗi đi thi không
đậu là một điều đại-sai, lại là
một điều thất-vọng rất to, có
quan hệ đến cả thân-thể
một đời của mình, cho nên
trước khi đi thi phải tính-liệu
thế nào cho nắm được trong tay
những cái. Bằng-ta vào sự
thực-tình như thế! Nếu học-
sinh thường thì không giám
tín chắc rằng đậu được. Và
chàng trong cách thi « mua

hàng », đậu hòng có lấy sức học
làm tiêu chuẩn đầu! Chỉ có
một cách chắc chắn mười phần
là chạy thầy to thợ, dút cửa
nợ, lót cửa kia, đã có tiền thì
dù đề cũng đậu. Vì thế mà cứ
đến vụ thi-cử thì khảo-quan
chăm đi nhăm mối trước, thi-
sinh lo đi đặt nợ sẵn, chẳng
khác gì ở nhà thi-trường. Ta
xem những tin tức các báo
thường đăng về vụ thi Sơ-
học yếu-lực thì thấy cái
cảnh-tượng ấy rất là rõ
rệt. Trên kia là nói cái
nguyên-nhân là vì cái tâm-lý
tham-nhũng của khảo-quan
và cái tâm-lý ham đậu của thi-
sinh, nhưng xét lên một tầng
nữa thì cái nguyên-nhân thâm
thấu là ở trong chế độ, mà cái
tâm-lý của khảo-quan và của
thi-sinh chỉ là cái phản-ánh
của chế độ mà thôi vậy.

Sau hết, cách thi-cử đặt ra
mỗi năm có định kỳ, học trò
cả năm chỉ náu náu nôm nôm
đợi cái ngày ấy như đợi một
ngày gì trọng đại lắm. Bao
nhiều tinh-thần, lực-lượng, hy-
vọng, cảm-tình đều chú vào
ngày đó, học trò đã đến hạn
đi thi thì trong suốt một năm
khi nào cũng như năm trong
cái không-khí khẩn-trương, làm
cho sự học hành thành ra một
việc đua bơi nhộn nhịp, nhất
là đến gần ngày thi thì cái tình
trạng học-sinh ở nhà trường
lại huyền não lạ thường, người
nào cũng bàn việc thi, nơi nào
cũng nói chuyện thi, ngoài
vấn đề thì cơ-hồ không còn cái
gì đủ bàn đủ nói nữa. Trước
khi thi thì học trò nức nức vì
thi, trong vũ-tự chỉ thấy có
thi là trọng, còn thi giờ và
công phu đầu mà lý-hội đến
những điều cao-thượng vô-tư;
chợt đến ngày thi thì cảm-tình
kích thích biết chừng nào, cái
việc làm cho mình mong
tưởng, đợi chờ, vui mừng, lo
sợ, bỗng nhiên nay đã thành
việc nhân-tiền, cho nên những
kẻ cấp giấy đi thi, đều
tự tưởng rằng việc mình làm
đó là cái việc rất uy-nghiêm
trọng-dại. Những kẻ thi bị
trượt-lạc thì mối thất-vọng
không sao nguôi được, rồi
vết thương thấu tim khó rịt
cho lành, thậm chí có kẻ vì thi
hòng mà quyền-sinh tự-tận.
Còn những người trúng-
tuyển thì lại cho rằng cái
trách-nhiệm bình-sinh của
mình như thế là đã hết, cái
nghĩa-vụ mình mấy lâu là
chăm lo để thi cho đậu,
nay thì đã đậu thì nghĩa-vụ

đã rồi, chỉ cù việc an-nhiên
mà hưởng-thụ các thứ quyền
lợi. Bởi thế, học trò thì đã
đậu thì sách vở liền xếp
một nơi, tha hồ chơi bởi
phóng túng để bù lại cái công
khó nhọc thuở nay, và ngồi
chờ nhà nước kêu mà bổ-
dụng, cho những cái ấy là
những quyền-lợi đương-đắc
của mình. Học cốt để thi,
đi thi đã đậu, thì cần gì học
nữa, đều ấy không đợi nói.
Nhưng nhiều kẻ nhân thi-đậu
mà chơi bởi quá độ, chịu
lụy đến cả suốt đời, bày ra
cho khách hàng-quan những
cái gương truy-lạc rất thường
lắm, cái tham-hưởng ấy ta
thường thấy cũng không
ít.

Những mối tệ-hại của chế-
độ thi-cử trở lên đã kể lược-
qua. Muốn trừ bỏ những mối
tệ-hại ấy, lại cứ do trong chế-
độ ấy mà cải lương, thì chẳng
qua chỉ thu được cái hiệu-quả
và nhấp nháy này lại vương
rách nơi kia. Chỉ có một cái biện-
pháp có hiệu-lực là bỏ hẳn
chế độ thi-cử. Nhưng nhà
nước lo ngại dùng phương-pháp
giả mà lựa chọn nhân tài để
phổ thác việc chung? Theo
ngũ ý của kẻ viết bài này thì
cải phương-pháp hay nhất là
cứ trong học-đường quan-sát
kỹ-căng cái sức học thường
ngày của học trò, đến khi hết
hạn học, kẻ nào suốt trong
kỳ hạn ấy thành-tích được
nhiều, tức là kẻ có nhiều tư-
cách, đủ khiến xã-hội có thể
phổ-thác những chức-vụ trọng
yếu cho. Như vậy thì những
mối tệ-hại của chế độ thi-cử
như kể trên có thể tránh được
một phần nhiều, học trò khi
ấy không lấy đi thi làm mục-
dịch, mà chỉ cốt học để phát-
triển tài-năng và tài-hội nhân-
cách.

Nhưng có kẻ nói rằng:
« Nếu như vậy thì chỉ những
người theo học trường công
được có hi-vọng ra làm các
chức-vụ công cộng, còn những
người học trường tư - thực
học hoặc học lấy một mình thì
nhà nước không biết đầu mà
lựa chọn. » Vâng, quyền giáo-
dục mà còn là độc-quyền
của Chánh-phủ, giáo-dục mà
chưa thiết-bị cho phổ-cập
trong khắp dân-gian, chín phần
mười thanh-niên mà còn
không có cơ-hội chịu giáo-
dục, thì cái phương-pháp của
kỹ-giả để xuất không thể
khí nào thì hành được. Cũng
bởi lẽ đó, kỹ-giả viết bài
này chỉ cốt bày tỏ cái bịnh-
thế chứ không phải để khởi
được phương thuốc gì để bỏ
cứu dân. Kỹ-giả chỉ đặt cái
vấn đề chứ không phải giải-
quyết vấn đề vậy.

Ngô-nhân

VẬN-VĂN

Nợ đời

Cái nợ tang bồng cái nợ chung,
Cũng đời đóng góp dăm đầu không.
Hồn oan lấp biển vì cơn giận,
Tay trắng đời non chẳng kể công.
Muốn được về vang người mặt mũi,
Phải lo rửa sạch liềm cha ông.
Hai mươi lăm triệu kia ai đó?
Một gánh giang sơn quyết trả xong.

Thanh sinh

Tình giấc chiêm bao

Mơ màng giấc mộng đã lâu rồi,
Tình giấc xem chừng chẳng thấy rồi.

Ngọn roi Tô-dịch kia ai mua (1)?

Trên gối Hoàng-lương làm kẻ
say. (2)

Này hỡi bà con mau giục giục!

Gió Âu mưa Mỹ lớp tuồng hay.

Th. S.

(1) Tô-dịch người đời Tấn, nghe gà gáy
thì giết mình rồi.

(2) Một giấc ngủ thấy làm quan năm
mười năm.

Buổi rạng đông

Vui vì gì hơn buổi rạng đông:
Chim kêu gà gáy giục vừng hồng.
Mây khoe sắc đẹp trên đầu núi,
Nguyệt chiếu gương mờ dưới đáy
sông.

Đánh thức bà con còi mục thọ,
Rủ rinh phường bạn liêng ngư ông.
Người đời hăm hở lo công việc,
Mắt nhìn đâu ai tính đến ruộng
X.

KHOA HỌC TẬP TRỞ

NOC ĐỘC (Venins)

(Tiếp theo)

Phần chất độc. — Dem noc
độc phân chất ra, thấy có những
chất sau này : nước, sela,
albuminoides, một thứ men (fer-
ment), hémolysine, cytolsine,
bactériolysine; ba thứ sau làm
tan máu và giết chết vì trúng độc.

Ngoài mấy chất đó, lại có hai
chất rất quan hệ vì noc độc ở đây.
Hai chất có noc độc là :

a) Chất neurotoxine là chất độc
cho thần kinh. Nó có thể làm cho
hết thở rồi phải chết.

b) Chất hémorrhagie làm cho máu
động lại, rồi lại tan loãng ra. Nó
phá hoại mạch máu, làm cho chỗ vết
cắn, nóng như và đau lắm.

Noc rắn như cũng có hai chất đó,
dùng nhiều ít có khác nhau; cũng vì
thế mà cách trừ noc độc của mỗi
thứ rắn cũng có khác nhau. Khi
bào bị rắn colubridé cắn, trong noc
độc của nó thường có nhiều chất
neurotoxine, thành ra thần kinh
trúng độc : người mỗi mệt, buồn
ngủ, thờ khờ, mà đi mà chết. Hết
thở đã lâu rồi (2 giờ) mà quả tim
còn thoai thóp đập. Chỗ bị cắn không
sưng mà cũng không đau mấy.

Nếu bị giống viperidé cắn thì
chứng phát ra khác hẳn : chỗ vết
cắn sưng to, có máu, mủ, nước
vàng, đau đớn và nhức nhối lắm.
Người khát nước, miệng khô ráo,
căng đau tê ở mắt, ở ruột và ở
gan có khi đỏ máu ra.

Như rắn viperidé cắn vào chỗ
hiềm, càng có nhiều máu thì càng
nguy : có khi máu đông ngay lại mà
chết. Nhưng nếu nó cắn vào chỗ
có quần áo thì cũng đỡ ít nhiều,
chỗ bị cắn thường sưng lên, thôi
đi; chữa có khỏi cũng lâu; người
có khối cũng còn yếu đuối mãi, có

Chuyện hay

CÁI « VẾT » CỦA ANH HÙNG

Ông Mô-rit Đơ-Xéc, là một nhà
danh tướng nước Pháp, về đời vua
Louis XV, sinh bình có lãnh tò mò,
thấy ai làm việc gì cũng ưa rình
dòm cho được.

Ngày kia, ông ta đến thăm một
người thân thích. Nhà này sang
trọng lắm, chủ ông đi vắng, cụ bà
đang ngồi trước bàn giấy viết thư,
thấy ông vào đứng dậy chào: « Thưa
ông mới đến, mời ông ngồi, tôi xin
thất lễ, viết xong bức thư này đã ! »

« Vâng... không ngại gì ! cụ
bà cứ viết. Nói đoạn cụ bà cầm bút
viết như cũ. Cái ánh lau-chau dít
quen, ông ta sẽ lắng từ từ nhẹ
bước lại sau lưng cụ bà, ngó ra
phía trước; viết được chữ nào, thì
ông đọc chữ ấy.

Cụ bà ngán ngại, nữa muốn dừng
bút, nữa muốn mời ông xa ra,
nhưng sợ mất lòng. Trong lúc
ngần ngại, bà viết một câu như
thế này : « Chà ơi ! em muốn viết
dài cho chị lắm, cụ vì có người

khách quý nhà em là ông Đơ-Xéc
đứng dóm sau lưng, nên em không
thể dài lời được ! »

Ông ta thấy vậy, hình như có
diễn chằm vào não, hai tay vô
bàn lộp độp, la to lên rằng : « Cụ
bà làm vậy, tôi đứng, nhưng tôi
không coi kia mà ! »

Người ta ở đời, anh hùng hào
kiệt chẳng qua vì cơ hội mà thành
danh, biết đâu trong đó còn nhiều
điều khuyết điểm; cũng vì như bức
tranh, đứng xa thì thấy đẹp đã
lắm, càng gần lại bao nhiêu cái
« xấu » lộ ra bấy nhiêu, nên cần
phải điểm tô tu bổ mới mong
hoàn toàn được. Vâng vâng kìa
anh hùng không nên gần gũi lắm,
muốn đẹp mắt phải lùi xa ra ;
còn những kẻ anh hùng được người
dời tôn trọng đó cũng cần phải sửa
chỗ vết xấu của mình, chứ không
nên tự phụ là mười phần hoàn
hảo được.

Học-sĩ

khí mất cả trí khôn. Trẻ con có
khí không lớn lên được. Nếu vết
cắn ở cổ và ở trên đầu thì sưng to
lên, rồi chết ngay.

Noc độc nguy hiểm là thế, mà
cũng có giống không sợ. Như heo
rừng, heo pécari bên Mỹ thường
không sợ noc rắn. Con pécari lại
còn đi bắt rắn ăn, mồi thực là
lạ !

Người ta cũng có người không
sợ rắn : bên Ấn Độ có bọn mang
kèn đi bắt rắn thì thực nhờ rắn mà
được người ta quý trọng. Nghề đó
là nghề gia truyền.

Tại làm sao, những người đó lại
không sợ noc rắn? Có lẽ cũng bởi sự
quen mà ra. Nếu ta cho chuột bạch
hoặc mèo con ăn noc độc, trước
còn cho ăn ít, sau dần dần cho ăn
nhiều lên, thì chẳng bao lâu dù
nó có bị rắn độc cắn cũng không
can chi. Có lẽ người mang kèn
đi bắt rắn cũng làm theo cách ấy,
nghĩa là thỉnh thoảng họ lại cho
rắn cắn họ. Đó là một cách « chữa
dầu » vậy.

Cách chữa noc rắn. — Thuốc công
biện nhất là thuốc bằng nước màu
của Calmette tên là bạch chế ra.

Trước kia chúng tôi đã nói qua
về cách tiêm chủng hay tiêm chất độc
vào máu con súc vật để lấy nước
máu nó làm thuốc phòng bệnh
hay chữa bệnh. Thí dụ : lấy trứng
bệnh A tiêm cho ngựa. Trong máu
ngựa sẽ sinh ra những chất trừ
được trùng A. Ta lấy nước máu
(sérum) của con ngựa đã bị tiêm ấy,
mà tiêm cho người hay súc vật khác
có thể mắc bệnh A được, thì một
lần phòng được bệnh A. hai là chữa
được bệnh A.

Thuốc rắn độc cũng làm theo
cách ấy. Lấy noc rắn làm cho hết
độc đi (hoặc đốt lên đến 75 độ
trong 15 phút, hoặc lấy hypochlorite
de chaux trộn lẫn với noc độc).
Theo cách của ông Calmette thì
dùng hypochlorite de chaux ; lúc
noc đã hết độc, cứ lấy noc đó mà
tiêm dần dần cho ngựa; đến khi
ngựa có thể đương nổi được 2
grammes noc khô của rắn cobra
thì thôi. Ta nên biết rằng : 25 li noc
độc 5 li đã đủ giết một con ngựa rồi.

Phải làm như thế trong 16 tháng,
rồi máu ngựa mới dùng làm thuốc
được. Dùng nước máu ngựa kỳ
để phòng rắn cắn hay chữa rắn cắn

đều công hiệu cả. Song nếu rắn cắn
dầu lâu, mà về sau mới tiêm nước máu
đó vào, thì cũng ít thấy công hiệu.

Trên kia chúng tôi đã nói : mỗi
thứ rắn, noc độc, mỗi khác : thứ
thì nhiều chất neurotoxine hơn, thứ
thì nhiều chất hémorrhagie hơn.

Bởi thế, nếu chỉ lấy có một thứ
noc rắn X mà làm thuốc thì không
đủ. Làm vậy, chỉ chữa được thứ rắn
X cắn thì thôi, còn các thứ rắn
khác cắn thì thuốc đó không công
hiệu lắm.

Vì vậy, viện Pasteur lấy hai thứ
noc rắn : một thứ có nhiều chất
hại cho thần kinh (neurotoxine) của
giống cobra, một thứ có nhiều chất
hại cho máu (hémorrhagie) của
giống Viperidé, mà tiêm cho ngựa,
để lấy nước huyết mà chữa tất cả
các thứ noc rắn.

Khi rắn cắn phải làm thế nào ?

I) Làm cho noc độc không ngấm
vào máu được. Trên chỗ bị cắn,
phải buộc một cái dây cho thực
chặt.

II) Mút noc ra.

III) Rửa sạch. I) Chỗ bị cắn : lấy
thuốc tím (permanganate de
potasse) hoặc nước tẩy quần áo
(eau Javel, eau Labarraque) mà rửa.
Phải nhớ rằng : không được dùng
teinture d'iode. Nặn máu ra, có
khi phải rạch cho rộng ra, rồi lấy
nước thuốc tím (1 phần thuốc tím
hòa vào 9 phần nước) mà tiêm vào
trong da, độ 10-20 grammes. Tiêm
nước thuốc tím đó ở chung quanh
chỗ bị cắn.

Có khi phải làm cho chết chỗ
thịt bị cắn đi : dùng sắt nung đỏ
mà đốt, hoặc đồ thiêu sùng vào
mà đốt. Khi đương đi bàn, chữa
cho súc vật bằng thuốc sùng cũng
được.

2) Tiêm thuốc Calmette. Nếu
người ta mới bị cắn chưa quá 4 giờ
nên dùng tiêm độ 10-20 grammes
nước máu. Như phải giống rắn độc
lắm, hoặc đã để lâu mới chữa,
cần phải tiêm nhiều gấp hai lần : 20,
40 grammes.

Còn súc vật lớn mà bị rắn cắn
rất nặng thì phải tiêm đến 60 gram-
mes vào trong mạch máu.

Ngoài thuốc Calmette lại nên cho
uống rượu, hoặc nước cà phê hay
nước chè nóng. Cũng nên cho uống
thuốc tẩy, hoặc thuốc tẩy vào
hậu môn để tẩy bớt chất độc ra
ngoài.

N. B. L.

ANNAM LỊCH SỬ

HÃY NÊN

HÚT THUỐC LÁ

VIỆC TRONG NƯỚC

TRUNG-KY

HUẾ

Tiền-long Thương-đoàn
(Mấy người chơi họ Tiền-long, lòng tai nghe chủ Tiên-long trả lời)

Trong số báo 197 ngày 17 Juillet, bản báo có đăng một bài của một người chơi họ Tiền-long ở Qui-nhon, đại khái trong bài ấy có nói ba điều này:

- 1) Đóng một cho vay hai thì không tin được nữa;
- 2) Bất những người mua được họ phải mua chẻ, và pháo;
- 3) Chưa thấy T. L. T. D. chán hưng nội lóa, kình dinh sự nghiệp gì to tát cho xứng số bạc vốn góp, mà chỉ thấy chẻ nhà lầu cao, ô-tô đẹp.

Bản báo nhận được một bài của ông Trần-quang-Đoàn trả lời. Bài của ông Đoàn biện-bạch ba điều kể trên, nhưng giải quá bản báo không thể đăng nguyên văn, chỉ trích những điều có thiết đến ba điều ấy mà bỏ những đoạn khác ra ngoài.

Về điều thứ nhất, ông Đoàn nói: « Đóng một vay hai là lòng tin-ngưỡng của tôi đối phó với bạn tri thức chơi họ. Đến nay nhiều kẻ để-mặt, hư tâm lừa gạt, vay rồi thì quịt, vì nỗi đau đớn thế cho nên tôi phải bảo - thủ co-quan, trơ khừ kẻ lòng tham dạ thủ để làm ăn cho được vững bền. » Không nói đến những tiếng thô bỉ ông dùng để đối đãi người chơi họ, chỉ lạ rằng thể lệ nói cho vay hai mà nay thì cho vay một, thế mà ông còn biện-bạch làm sao? Thế lệ đặt ra để ru kẻ thấy lợi xu hướng cho nhiều, nay nhiều người chơi, lại không thi-hành thể - lệ, thế chẳng là lừa gạt người ta sao? Thế lệ tự ông đặt ra, nay lại tự ông sửa lại, thế thì quyền ông là quyền, vô thương những người chơi họ biết lấy gì mà bảo đảm cho?

Về điều thứ hai, ông Đoàn nói: « Việc mua chẻ pháo là cái cấm,

tuồng về thạch-trụ của chủ nghĩa T. L. T. D. ăn trái nhóc kẻ trồng cây (1), từ khi gây dựng nên một lịch họ, anh em qua lại cùng nhau cũng nhiều, khi chẻn nước lúc miếng trâu, đến khi được họ, không lẽ ăn lừa (2) của anh em, cho nên phải chú khi ni, mi khi khác, thế mới là tình nhân loại, chứ có phải là cầm thú, chỉ biết ăn, chỉ biết uống, quét mồ quẹt dưới mà chạy hay sao? » Theo ông Đoàn thì việc mua chẻ pháo của T. L. T. D. là cái tình đối với nhân loại. Dù là tình di nữa thì mua hay không mua là tùy ý, sao lại bắt buộc? hướng chỉ cũng không thể viển lẽ vì tình. Ông Đoàn cho rằng những kẻ mua được họ mà không mua chẻ mua pháo là kẻ ăn lừa, là cầm thú ăn uống rồi quết mồ quết dưới mà chạy, chứ chẳng biết đến ơn trời biển của T. L. T. D. Quả có thế thế không? xin để các người chơi họ Tiền-long đáp lại.

Về điều thứ ba, ông Đoàn nói: « Mọi có pháo chẻ là thạch-trụ của chủ nghĩa, mà còn phá hoại như vậy, nếu mà nội hóa khác nữa thì chết ngấm ngấm. » Như vậy thì rõ ràng T. L. T. D. không thể dám đương cái trách-nhiệm chấn hưng nội hóa được, ông Đoàn còn cái gì? Ông lại nói: « kình dinh sự nghiệp to tát cho xứng đáng với số bạc vốn. Chao ôi! chỉ biết nói liêu! thậm là vô lý. Đã biết góp một vay hai thì cái vốn của mình có đâu mà người ta kình dinh sự nghiệp to tát. Hiện thời đóng một vay một cũng không giám (!!) hỏi đến sự nghiệp kình dinh của người ta, có phải lời nói không có li óc nữa gì không? » Ông Đoàn nói thực lạ! Ông bảo đủ đóng một vay một thì cũng không giám hỏi đến sự kình dinh của người ta. Kình dinh là vì tán thành việc chấn hưng thực nghiệp mà chơi, nay ông Đoàn bảo rằng kẻ chơi họ không có quyền hỏi đến việc ấy, các người chơi họ nghĩ sao? Dù vốn có hay không thì không biết, nay trong điều - lệ thì nói chấn hưng thực nghiệp mà việc làm không thấy như vậy, thế chẳng phải là điều - lệ cổ lam cho hoa hóc vẩn - sức để dụ hoặc lừa dối hay sao? ông Đoàn

lại nói: « Các chương lâu cao, sâm auto đẹp, các kỷ có phải sự cạnh tranh, lòng ghen ghét vô-lý không? Tôi có hội đồng công-ty với ai, mà đem tiền cổ-phần của hội viên làm việc riêng mình cho sướng thì mới đem lòng ghen ghét chứ! » Ai hơi dẫu mà ghen ghét ông. Phòng sử ông tiền tiền cổ phần của hội viên thì có pháp luật (?) trừng trị, chứ ai đi ghen ghét. Song có một điều này không thấy ông nói: những tiền của bạn chơi họ, tuy về tình chất pháp-luật thì khác với cổ phần công - ty, nhưng về tình chất tiền - dùng, có khác gì cổ-phần đâu! Những tiền của bạn chơi họ góp lại, có cái gì đảm chứng rằng không bị lãng phí về việc riêng không? Ông lại nói việc T. L. T. D. là việc riêng của ông, ông xuất tiền rương mà làm, sự lộ lối ông chịu, ông có ô-tô cũng chẳng ai nói được. Nếu việc riêng ông không quan hệ đến ai thì không ai nói được thật, nhưng T. L. T. D. không phải việc riêng của ông như lời ông nói, mà có quan-hệ đến huyết mạch của hàng vạn hàng ức người, dù những người không có quyền lợi quan-hệ ở đó cũng có thể vi xấ hội mà can-thiệp, huống gì những kẻ chơi họ là có quan - hệ mật thiết, làm sao lại không nói được? Ông lại nói: « Những bạc có lòng nhiệt-thành, bác-ái giúp việc công ích như vậy, mà không có nhà lầu, không có ô-tô, sao gọi là y-phục xứng kỳ đức, xấu chàng hồ ai, người trên có sang trọng, người dưới mới đẹp mặt. » Một câu nói sau cùng ấy đủ bày tỏ cái tâm-lý của ông chủ T. L. T. D. cùng mấy người giúp việc T. L. T. D. lợ gì phải giải thích cho nhiều.

Mấy người chơi họ Tiền long, lòng tai nghe chủ Tiên long trả lời.

B. B.

Xét nhà, bị bắt

Ngày 26 Juillet ông Ngô - Như, buôn bán ở đường Gia-Long bị xét nhà: và bị bắt đem tại Thừa-phủ.

Ngày 26 Juillet có Như-Mân chủ nhiệm « Phụ-nữ-Tàng-san » ở hiệu « Văn-hóa » và có Hồng buôn bán ở hiệu « Kim-sinh » bị bắt đem tại Thừa-phủ.

Ngày 2/ Juillet ông Đào-Duy, Anh ở đường Đông-ba là người biên tập của bản báo và chủ nhiệm Quan-bản tàng-thư bị xét nhà và bị bắt đem tại Thừa-phủ.

B. B.

THANH-HÓA

Đi xem « Hội » mà bỏ mạng ở Thanh-hóa, lễ kỷ-niệm (lễ Chánh-chung) năm nay có vẻ long trọng hơn mọi năm, nhà nước có phát chương triệch đi khắp nhà quê cho dân-gian biết. Ngày 14 các đường phố ở tỉnh lỵ người chật nức nườm. Đến 4 giờ chiều, đua ngựa, ai nấy đều kéo vào trong thành cả. Ngựa mới chạy được một vòng thì có con ngựa của ai không biết chạy tuồng ra, làm cho nhiều người té ngã bị thương; hàng nước, hàng cháo, đồ vô tình tình, ngựa xéo phải một một ông cụ 7, 8 mươi tuổi; ông bị thương, chỗ về y-viện thì chết ngay. Lại suốt ngày ấy xảy ra nhiều chuyện rất ghê-gớm.

Thương tâm

VINH

Việc ông Ngô-đức-Diễn
Ông Ngô-đức-Diễn bị bắt ở tại bản báo, giải về Vinh, bị giam đã 5 tháng nay. Vì sao ông bị bắt? Chỉ vì nhân dịp Tết ông về thăm nhà, có ra Vinh chơi, khi từ Vinh vào Huế được mấy ngày thì ở Vinh có cái truyền-đơn phản-đối chánh-phủ Trung - hoa (!); Chính - phủ nghi rằng truyền-đơn ấy là do ông Diễn tạo.

! Theo pháp luật Trung kỳ thì Viện Cơ mật là Chung thẩm Viện. Mong rằng những nhà có trách nhiệm sẽ minh sát để tránh khỏi những mối oan khuất này để khỏi của kẻ làm dân.

B. B.

NGHỆ-AN

Thơ ngỏ cùng quan Công - sứ Nghệ - an

Thư quan Công-sứ,

Trong số báo 189 ra ngày 19 Juin, bản báo có đăng một bài Thời-sự Nghệ-an nói về việc trưng đất ở làng Tri - chỉ, huyện Nghĩa - dân. Bản báo mới nhận được tin đích xác rằng vì bài ấy mà quan huyện Nghĩa-dân đã bắt giam lý-trưởng làng Tri-chỉ bị nghi là người đứng đầu bài ấy, cùng một thầy giáo-sư trong làng bị nghi là đã viết giùm bài ấy cho Lý-trưởng. Bản báo xin quan lớn lưu ý xét việc ấy và xin bày tỏ cùng quan lớn rằng quan Huyện bắt giam như vậy, có ba lẽ quá đáng như sau này:

- 1) Bài đăng đó không ký rõ tên người lai cáo, quan Huyện không vì lẽ gì mà đem trách-nhiệm bài ấy buộc cho ai ở trong dân-gian được; quan Huyện bắt giam như vậy thực là không có chứng cứ xác thực.
- 2) Những việc kể trong bài ấy không thấy những người có quan hệ chính chính đều gì, vậy tức là đúng với sự thực. Đã có nhà báo là cơ quan ngôn luận, những người thông tin của nhà báo thấy việc có quan hệ đến lợi hại của nhân dân thời có cái nghĩa vụ phải bày tỏ sự thực trên tờ báo. Nay vì thấy việc thực nên nói đến mà bị bắt bị giam, thế thì quyền ngôn luận của báo giới, không còn có gì đảm bảo được.
- 3) Phòng sử những điều trong bài ấy đều là vu khống cả mà có tòa án can thiệp đến thì đầu của người lai cáo, bản báo cũng phải chịu toàn toàn trách nhiệm, chứ những người viết thì vô can, huống chi chủ huyện ấy không phải là tòa xử việc ấy mà chỉ riêng mình quan huyện bắt bớ như vậy, thực là trái lẽ.

Bản báo đăng bài ấy, đã có phụ

mấy lời xin cùng quan trên xét đến công ý của nhân dân để tránh khỏi oan ức. Nay đến oan ức họ chưa thấy xét cho dân, mà đến oan ức khác đã theo chân mà dập tới, khiến bản báo không thể không có một cái cảm tưởng hoài nghi. Mong rằng quan lớn sẽ lưu tâm minh sát việc này để khỏi mất cái lòng tin nhiệm của nhân dân đối với Chánh phủ.

Kính chúc quan lớn.
Tiếng-Dân

QUẢNG-NAM

(FAIFOO)

Biết đồ nhà đi đâu?

Nguyên tôi có một cái nhà tranh và một cái lò rèn ở tại làng Cẩm Phô, ấp trung gian, đường Courbet đã hơn hai mươi năm nay. Tháng sáu năm ngoái thấy lục lộ do và về địa đồ để bản đất trong xóm ấy. Quan sứ có cho biết rằng ai có nhà thì mới được mua đất; tôi thuê thầy L... về một cái địa đồ mua đất hết 50.00 và một cái đơn 35.00 trình đơn vào quan công sứ; quan sứ chấp đơn, truyền xuống Lục lộ. Ông Đốc công có cho tôi một cái giấy đại khái nói rằng: « Đất ấy chia làm ba phần, sẽ tin cho tôi hay mà mua. Tôi tưởng là lời của nhà nước nói ra thì như đinh đóng, nên cứ yên tâm lo làm ăn. Đến đầu đến 15 tháng sáu năm nay, nghe thiên hạ mua đất làm nhà, tôi liền thuê thầy L... làm đơn về địa đồ và kiểu làm nhà lại, hết 25.00, đem ra ông Lục lộ, thì ông Lục lộ không chấp và nói rằng: « Chủ đất nhà này đã bán cho người khác rồi ». Tôi đứng chết sững một hồi mới tỉnh rồi nói xin hết sức mà cũng không được.

Về nhà tôi mới tới thầy L... đòi 25.00 (nguyên thầy có hứa rằng như đơn kiểu không chấp, thì thầy giả bạc lại đủ số), thầy cứ hẹn chiều mai sáng mới trả, thế là đã mất chỗ ở làm ăn mà lại mất thêm 33.00 nữa, nghĩ có ưc không? ? Nhiều người trong xóm ấy cũng ngộ cảnh nghịch như tôi vậy. Quan Công sứ Faifoo chắc đã biết thấu nỗi oan ức này xin ngài vi lẽ công

(Xem qua trường ba cột nhét)



Đấu này là
thuốc phụ-nhon,
Lâm - bốn sản -
hậu đở cơn nhọc
nhân.

MAO HIỂN NỮ HIỆP

(PHÚC - NHỊ - MA - TỬ
TRÌNH - THẨM - AN)

Dịch - giả: XA-TÚC-TỬ

Số 29

CHƯƠNG THỨ SÁU

Lời mở thuật của nàng thư ký THẨM-AN

(Tiếp theo)

Bạn ta gầy gầy nói: « Mày có thủ đoạn như vậy, không gặp người ấy thì thôi, nếu như mày thấy được một lần, chắc làm sao cũng làm được như lời ta đã dặn, không đến nỗi bỏ rơi đi nữa. Khi ấy bạn ta mới chỉ rõ cái hình dạng người, cái địa điểm, cùng cả thị giới và phương pháp nên làm thế nào, thế nào, mà trong lúc bấy giờ, bạn ta đã nghĩ đến, kẻ thù chưa rõ, đầu bày vẽ cho An cần cả. An cần vắng lời, vui vẻ ra đi, bạn ta mừng lắm, bước xuống giường cùng ta đi rửa mặt chải đầu, và thấy đó. Một vệt đen, thì thấy bà-tước mình bận một cái áo

mất, ở ngoài bước vào, cũng chào nhau rồi ngồi nói chuyện.

Bà-tước hỏi:

Cái thông bé con mới bước ra đó, tức là đứa hôm qua ngài dành đến kêu tôi đó phải không? Tháng đến bé thế mà ngài sai nó làm việc gì?

Dạ ta cười mà nói rằng: Cái nghề trình thám của chúng ta, về cách để hình thay dạng, vẫn có cái thủ đoạn ra: thân vào qui, tình điếu vô cùng, muốn biến làm một đứa trẻ con đã vui thích mà không ai nghĩ đến, nếu không có thủ thuật tiên thủ tường rúc xác lại thì không sao mà thay hóa cái hình thật đi được. Vì thế nên khi nào mà cần dùng một người trẻ con, mình đã không thể đổi hình dạng mình mà làm thế được, thì phải tìm một người cho thích hợp cái tư cách đó mà thế cho mình. Nàng nữ-hiệp đó, ta có thể bảo nàng HẢI-DỨC nữ-tiếp giúp việc nhà được, nhưng không có phương pháp gì mà để cho biết cái chỗ ở của nó lại đâu. Tự-tự cái trang mà đi đó thăm, một là không có dư công

hại là cái tâm lý dân bà con gái, trong lúc có việc gì, cái lòng nghi ngờ, lại xấp mấy ngày thường, đầu ta có biến hóa hình dạng thế nào rồi phạm vào một ngôi nhà của họ, thì nhọc mà không được công gì. Duy có thằng Bé đi bán báo, cái nghề nghiệp của nó là một đứa trẻ con, thì tự nhiên không có cái gì nghi ngờ phòng nhân gì, theo lẽ cần thiết tự nhiên người ta sẽ biến cái địa điểm chỗ thật mà đưa cho người đang đem bán báo. Bởi cái lý ấy nên ta mới kêu thằng Bé con đó lại mà làm thay việc ấy cho ta. Bà-tước hôm qua đến nhà có LÊ-CÁCH nói chuyện, tình hình thế nào, có đợt được mục đích không?

Bà-tước nói: Cứ tự một bên LÊ-CÁCH nữ-tiếp mà nói, thì nàng vẫn biết rằng lợi ích của ta thế là lợi ích của nàng, hai lòng cùng vui nhau, không có chút gì là ghen

ngại; còn về việc yêu cầu Nam-tước thông thả sẽ cùng nàng nữ-hiệp đó tiếp tiếp, thì khoan trên kỳ hạn lại được ba tuần lễ. Đến như sau này, như nàng LÊ-CÁCH mạo tên đăng quảng cáo trên tờ báo, thì bị cái gia pháp khắc phục như nay, không thể mạo muội mà làm liều được, nên nàng không trả lời điều đó. Nàng trả lời một hồi rồi ước định trong ngày hôm nay, như có cơ hội, nàng sẽ thiết pháp mà thăm dò cái gì của Nam-tước, nếu có dịp tới, nàng sẽ lấy lời lẽ mà phân trần, yêu cầu Nam-tước, thực tên mà đáng lời Quảng cáo, thì phải được sự quan ngại về sau, khỏi mang tiếng gì; như may gặp được nhập Nam-tước vui vẻ, đem cái lý do mà tỏ cho Nam-tước biết rằng sau khi HẢI-DỨC nữ-tiếp cùng nàng nữ-hiệp đã gặp mặt nhau, giải rõ chỗ hiểu lầm rồi thì nàng nữ-hiệp đó sẽ không can thiệp vào nữa, Nam-tước nhận được cái cơ-quan, khỏi lo sự trộm mất lần khác, rồi cái cơ-dé thì hai cha con nàng cũng đều có ích, chắc là nàng nói

đến nơi được, song rồi mà ngày mai không gặp được nhập Nam-tước có hồi vui vẻ thoải hoạt, thì thế nào mà nàng nói được? khi đó thì chỉ có một cách: xin hai người thực tên trong bài cáo, chừng 5, 6 giờ chiều mai, đưa kiện tiền đem tới nhà báo mà phát biểu, như nhà báo có danh điện thoại mà hỏi, nàng có cách làm cho Nam-tước đi chơi ngoài, nàng tự ở nhà mà chờ; như nhà báo có hỏi, nàng chỉ trả lời hồn hăm rằng: việc ấy đã quá rồi, tuy ý Nam-tước có cái thanh cũng không, chúng tôi không quan hệ đến. ... Đó là cái kế hoạch của nàng LÊ-CÁCH trả lời như thế, ngài xem thế nào?

Thế là một khối khổ tâm của nàng LÊ-CÁCH, lo xa tính kỹ, thấy cho ngài mà tình toán những phương pháp như vậy, thật là điều tốt li ai có. Vấn đề ai tình của ngài, hiện tại này tuy có trải qua một ít tổn chiế, song một người bạn cùng một người vợ, đều cũng hết lòng thiết tha như thế, cái điểm phước của ngài ngày sau, thật là

không chờ khiếm khuyết, khiến người ta ai cũng phải hâm hien.

Bà-tước nghe đến câu ấy, mười phần vui mừng, tình thần hăng hăng, bình không mà cao lên đến xấp mây, tự nhiên vàng răng giậy nói rằng:

Đã vậy, nếu như bên nàng mà có nhập tới tôi được thì có điện thoại nói cho ta biết, Nam-tước đã đoán hien, thì bữa nay ta đi quảng quảng-cao ngay; còn như không thế, thì ngày mai ta sẽ lần hành.

— Phải, tôi chỉ trông trong hai ngày mà An cần gặp được nàng nữ-hiệp, tự miệng nó tuyên truyền, khiến cho nàng nữ-hiệp thấy cái cáo bạch đó, thì chắc là thành công, không chút gì sai, tuy không được mau, nhưng tưởng bà-tước cũng an tâm thế!

— Chỉ cần chờ hạ vọng khát đợi là được, sớm muộn cũng không can gì. ... cái bản đồ hôm qua, ngài xem rồi, có phải kiến được chỗ gì hay không?

(Còn nữa)

CREDIT FONCIER DE L'INDOCHINE

(ĐỒNG-PHÁP-ĐỊA-ĐỐC-NGÂN-HÀNG)

Cho vay
Cầm nhà đất
Cầm đồn điền
Lâm nhà
Tậu nhà tậu đồn điền

Giả góp từng tháng rất dễ dàng, lãi, như góp họ giả từng năm, từ MỘT đến NĂM năm

Lãi rất nhẹ - Cách giả dễ dàng.
Hành-lộ có nhận vẽ các kiến nhà giá tính rất hạ

XIN HỒI THẺ LỆ TẠI:

HANOI - Hội Sở Bán Hết 89 phố Francis Garnier
TOURANE - Maitre PHAN-CAO-ĐOÀN,
Lục-Sự - Kiểm Quản-Lý Văn Khố tại Tòa Án

Cha con lia cách

Cha chúng tôi tên là Nguyễn - lý - Đán, năm năm - vừa - khỏe - 30 tuổi, quán tại làng Kim - Long, tỉnh Quảng - Trị; vì đường - cách - đánh trái từ - nên bộ nhà đi vào mấy lần đường trong, tưởng như làm thuốc, nhưng hơn một năm trời biệt vô âm tín, để ba chị em chúng tôi bơ vơ bơ vơ, cha con lia cách, thực là đau khổ quá chừng!

Xin các ông bà ai biết cha tôi ở đâu, làm ơn đăng báo chỉ dẫn, trên tờ báo này, may gặp em tôi tìm được cha về, thì em tôi chỉ em chúng tôi xin đời đời ghi tạc

Nay kính cáo

Thư - Hương 9 tuổi, Thư - Nguyệt 5 tuổi, Thư - Thái 3 tuổi.

T. B. - Ông bà ngoài tôi cho tôi một cái khăn vàng, vậy ai biết cha tôi mà chỉ dẫn, tôi xin đem cái khăn làm mướn quả mựa đời em.

THO RƯỚC

NGẠC-AM THUYẾT-BỘ TÙNG-THƯ

Chuyên soạn hoặc dịch một mặt

tiểu thuyết, mỗi năm in hành bản các sách bộ, cộng c. ứng 600 trang trở lên bắt đầu từ tháng Aout 1929. Từng thư có bản đồng niên giá 2500, gởi tiền trước.

Lại có một quyển luận thuyết, biểu ngoại cho khách mua đồng niên.

Al mua đồng niên xin hỏi:

Chủ nhân: M^{re} VÔ-LIÊM-SƠN

chủa Tư-Đám - HUẾ

Al mua buôn, mua lẻ xin hỏi:

Tổng Đại-lý: hiệu VÂN-HÒA

rue Gai Long - HUẾ

binh, mà xét lại cho dân nghèo. Ngha rõ ra thì có đôi tay làm việc trong xã hội, lo đánh mua rồi bán lại lấy lời. Nhà nước định giá đã cao (một thước vàng tây là 05,50) mà bán buôn như thế, nghĩ có khổ cho dân nghèo không? Minh cáo

BẮC - KỲ

Lại cái vụ truyền đơn

Nhân nhíp vụ án V. N. Q. D. Đ. vừa rồi, trong làng Lạc-châu có xảy ra việc sau này:

Ở làng Lạc-châu, tổng Hành-Thiện phủ Xuân-Trường, tỉnh Nam-Dịnh có tên Nguyễn-ngọc-Phan, xưa nay vẫn là người mê tin Phật Pháp. Vào khoảng thượng tuần tháng năm trước, không biết tên này đi đâu, nhất được tờ giấy in thạch, đem về làng phân phát cho bà con. Giấy này đại khái nói: đức Ngọc - Hoàng phán rằng, năm nay trời phạt dân ta không bệnh tật mà cũng chết; vậy người nào muốn tránh khỏi tai vạ này thì hãy chép hàng ng. in hàng vạn tờ

TAP-THUYẾT HY-VONG, TIN-NGƯỞNG, VÀ CHÂN-LÝ

Đời người có hy-vọng mới có vẻ mặt mà, nếu không thì lại lẻo - vò v. l. Một số người nhà đông, - có lẽ gần hết toàn thể xã-hội - chỉ sống bằng hy-vọng, hy-vọng đây là những điều ước ao. Ta tuy sống về hiện tại nhưng ta vẫn chờ mực vào tương lai; ta thấy rằng: trong hoàn cảnh hiện tại còn nhiều điều khuyết hám, mà theo chỗ hy-vọng thời có thể làm cho cá nhân và nhơn loại sinh-hoạt được thỏa thích hơn nữa. Ta lại ước rằng: những điều kỳ sẽ có ngày xuất hiện ra nơi thực tế. Ta trông mong cho những cái lý tưởng kỳ sẽ thành ra sự thật là vì ta chắc rằng nhờ đây mà trong sự sinh hoạt của nhơn quần sẽ được sung sướng hơn: vì thế nên sinh lòng tin ngưỡng.

Phần nhiều những cái lý tưởng có lợi đến nhơn quần xã-hội đều phải chờ lâu mới có kết quả. Tất phải ba, bốn, năm, sáu, . . . lớp, người vun trồng lấy gốc cây hy-vọng mới được, nên tất phải chăm nom, phải tưới - bón, phải giết hết những loài ký sinh trùng, thời họa một ngày kia mới có thể nảy ngành xanh ngọn. Ấy ta tuy không chắc rằng con mắt ta sẽ được thấy cái kết quả mỹ mãn, nhưng ta vẫn tin vào sức ta, ta vẫn tin - ngưỡng vào cái hiệu quả của điều ta cho là nên có, phải có, trong cõi người. Dầu có phải hy sinh tài sản, và tinh-mệnh để tới đó, thời cũng vui lòng mà bước tới.

Song cái tình thần "bách chiết bất náo", kia chỉ một hạng người thượng lưu chân chính mới có mà thôi. Vì vậy cho nên có nhiều người trước kia ở trong một xã-hội u ám, đã tìm ra được một tia chân - lý, cũng có người hoan nghinh mà vẫn phải "lơ" cái thủ đoạn lợi dụng ra. Số là trong xã hội nào cũng vậy, lý với lợi thường hay chọi nhau. Vậy muốn cho chân lý được thắng lợi thời phải phải đấu.

Nhưng khổ nạn, phần đầu mà đã chắc gì được toàn thắng đầu? Trong lúc những người đồng tâm vì chủ nghĩa mà xuất lực thời một phần nhiều vẫn vì lợi ích cá nhân mà phản náo. Đến lúc gặp bước khó khăn, trận chưa chắc gì được mà nguy cơ thời có phần. Đói, khát, khổ sở, đều là những cái nạn có lẽ không hạn mà tới cả. Nếu không có thể lực mà duy trì, thời ắt là hoàn toàn thất bại. Đường con xa, mà chân dài, bọn đồng hành đã có người muốn thoái lui; già đi bạn ít thù nhiều, cái hạnh phúc tương lai còn xa lắc xa lơ, mà cái hiểm tượng đã bày ra trước mắt. Từ đó sống sót, một chiếc thuyền nan, ôm một cái lý tưởng quang minh chính đại vào đời, mà có lẽ chịu cho nó cùng minh chết nổi hay sao? Bởi vậy nên lòng tin-ngưỡng lại phải sơn thêm một nước nữa cho bền. Muốn cho đồng chí khỏi ngã lòng nên mới chỉ một cái phần tưởng viễn vọng: nào chốn thiên đường, nào vườn cực lạc, . . . ta đều không được nắm cái quả ngon ngọt kia lúc sinh tiền, thời cũng có thể chắc được một phần vinh danh và hạnh phúc khi từ hậu. Chính các

nhà đạo giáo muốn truyền bá tư-tưởng nên họ đã lợi dụng cái lòng hy-vọng để mà "câu" người theo Phật, theo Gia, theo Hồi Hồi giáo. . . v. v. Cho nên ta có thể nói rằng: lòng tin ngưỡng nguyên cũng bởi cái tình muốn trông mong hạnh phúc - hạnh phúc cá nhân, hoặc xã - hội - mà sinh ra, và lòng tin-ngưỡng không phải là một cái mục-dịch tự tại (non fin en soi) mà chỉ là một cái lợi khi đang đi tới một cái mục-dịch tương-lai m. thời.

Song hình như trong cái tình người, chỉ có những cái khi cụ không hoàn toàn: dùng làm nên được, dùng làm hư cũng được. Cái lòng tin - ngưỡng này lại cũng là một cái dao chém được cả đường sống đường lưỡi. Trong lịch-sử đã thấy nhiều lần tưởng tưởng vì đây mà ra. Những cuộc quyết liệt trong tôn giáo trong chính trị, đều bởi tin - ngưỡng không hợp nhau mà gây nên cả.

Cái v. tin-ngưỡng không phải là nhỏ. Nhưng người ta có bao giờ là không tin-ngưỡng? Trên kia đã nói, rằng: người ta ở đời vẫn ước ao cho được sinh-hoạt thỏa thích; và có lòng muốn, thời lại có trí khôn để tìm ra. Hễ đã có một tư-tưởng mà rồi ắt phải có người hoan - nghinh và người phản-đối. Vậy nên lòng tin-ngưỡng cũng cần phải lấy chính-lý làm ngọn đèn chiếu soi mới khỏi đi sai lầm.

Theo cái thực-tế xã-hội ngày nay mà xét thời nhơn loại bây giờ còn chưa tới được vòng thỏa thích trong sự sinh-hoạt. Có lẽ rồi đây đường con nhiều cái lý thuyết xung đột nhau và đương còn gây nên nhiều lần tưởng lưu huyết chiến? Đường xa còn nhiều nỗi rối rắm, bốn bề mây mù, chân-lý một mà, trong đời ai là kẻ biết tin-ngưỡng? Ta tin-ngưỡng vào đâu? Tin-ngưỡng vào chân lý. Chân-lý là gì? Là lẽ phải duy nhất làm cho sự tư - tưởng và cách sinh-hoạt người đời được tự-do phát triển. Ai biết bảo nhơn cùng! . . .

Hoài-nghi-lữ

TRÍCH-LỤC CÁC BÁO BẢN VỀ ĐẢNG-NHÂN

(Tiếp theo)

Tin điều của đảng-nhân là thế nào? Một là đảng đức. - Đảng đức có quan-hệ với nhân cách của đảng-nhân lắm. Nếu đảng nhân mà không có đảng đức thì nhân cách đã không thể thành lập được, hợp nhơn người không nhơn nhân cả! làm một đảng thì đảng làm sao cũng phải đổ. Cho nên đảng đức thực là cái tin điều đầu tiên của đảng nhân. Sao gọi là đảng đức? Trước không phải vì xu thế lợi mà vào đảng; sau không phải vì xu thế lợi mà bỏ đảng. Đảng mà thành hay bại, không phải tại vì có chính quyền hay không có chính quyền, mà tại đảng cương có thể giữ gìn hay không giữ gìn được đảng nhân, cũng là đảng nhân có thể phục tùng hay không thể phục tùng đảng cương. Nếu có thể được, thì dù tạm thời đảng không có chính quyền mà cái cơ sở của đảng cũng vững vàng bền chặt. Đảng nhân mà có đảng đức thì chưa hề thấy họ vì đảng chưa

có được chính quyền mà khinh bỏ đảng. Còn đảng nhân mà không có đảng đức thì khác thế, khi vào đảng là vì thế lợi mà vào, phụ vào đảng Giáp thì được làm quan, phụ vào đảng Giáp thì được nhiều lợi, phụ vào đảng Giáp thì được thanh uy, họ đều rủ nhau theo về đó cả; nhưng nếu đảng Giáp không đắc thế luôn mãi được, chợt có đảng động, thời bọn họ thoát ly ngay. Họ vào đảng, vốn không có lòng vì đảng mà chịu nhọc, chỉ lợi dụng đảng, toàn là cái ý đầu cơ nhất thời, cho nên họ ra đảng chỉ là cái việc lãnh hại để giữ mình, thực là một việc đương nhiên của họ vậy. Thậm chí có kẻ lợi vào đảng để phản công đảng Giáp, lại có kẻ búi mai vào đảng để công kích đảng Giáp, búi chiêu vào đảng Giáp để công kích đảng Giáp. Như vậy đều gọi là không có đảng đức. Chúng ta vì thế mà lấy đảng đức làm cái tin điều thứ nhất của đảng nhân.

Hai là đảng-nghĩa. - Đảng-nghĩa tức là cái lợi-khi của đảng-nhân, phải giữ vững mà không nên bỏ mất vậy. Cho nên trước hết, đảng nhân phải xét kỹ thân xem đảng nghĩa là thế nào. Nếu đảng nghĩa mà không v. v. thì không nên cứ nhắm mắt vào đảng. Vì như người ta dùng súng đạn mà mình thì dùng gươm mác, mình đi tay lạng lạng mà có nhảm mắt dùng liều, thế thời chỉ tự-lợi lấy phần thất bại mà thôi. Đảng nghĩa tức phải thích hợp với thời thế. Nếu biết rằng không thích hợp mà cũng phụ họa thì chỉ là loạn dụng lợi khi mà tự sát; phạm đảng nhân phải xét đảng nghĩa cho tinh tế, cái đảng nghĩa chẳng thích thời không thể dài lâu được, cái đảng nghĩa không phiếm cũng không đủ giữ được. Sau khi đã xét đảng nghĩa cho tinh tế rồi thì phải hết chức vụ mà phát đảng, mà ủng hộ, mà làm ra cái đảng nghĩa kỳ được rộng rãi và vang. Phạm những việc thiết thi, phải vụ không được trái với đảng nghĩa. Phải giữ vững đảng nghĩa, không khi nào bỏ được, đó là cái trách nhiệm tối yếu của đảng nhân vậy. Bởi thế chúng ta lấy phục tùng đảng nghĩa làm cái tin điều thứ hai của đảng-nhân.

Ba là đảng-phạm. - Đảng phạm, cũng gọi là đảng lễ nữa. Đảng đức chính là căn-bản của đảng nhân, đảng nghĩa chính là cốt cán (bộ xương) của đảng nhân, mà đảng phạm chính là thể phách của đảng nhân vậy. Những nước lập hiến, lấy chính đảng để vận dụng chính trị, lấy hai chính đảng lớn, hoặc gồm nhiều đảng nhỏ nữa để dùng hết cái diện vị của chính đảng. Cho nên đảng Giáp đối với đảng Ất, hai bên phải tôn trọng-lưu nhau, không nên chỉ thấy một đảng mình không thấy đến đảng khác.

Nếu đối với đảng khác mà có thể dễ huê hợp tác được (hoặc lâu dài, hoặc một thời) thì vẫn nên trọng, mà dù đảng khác có dùng địa vị chính trị thì cũng vẫn cứ nên tôn trọng. Trong khi hội nghị, biên luận kịch liệt, một sự khâm hoi, mà đến khi ra khỏi nghị trường thì vẫn vui vẻ bắt tay nhau, quyết không vì cái cơ chính dịch mà đoạn tuyệt tư giao vậy. Như thế gọi là đảng phạm, cũng

gọi là đảng lễ. Bên nào cũng lấy quốc gia làm tiền đề (1), chứ không phải lấy địa vị tư nhân mà đối nhau vậy không có điều gì mà gây nên hiềm oán được, làm đảng nhân phải biến cái nghĩa ấy cho rõ ràng. Nếu lấy chính đảng mà gây ra tư oán, như thế không những mất cái công dụng của chính đảng mà lại mất cả cái nhân cách của đảng nhân. Để mất đảng phạm, để mất đảng lễ, thì đảng cũng không đủ tự lập được, nữa.

Cái quan hệ của đảng phạm trọng yếu như thế, cho nên chúng ta lấy đảng phạm làm cái tin điều thứ ba của đảng nhân. (Còn nữa)
Nguyễn-văn của Mộng-diệp, trong Quân-báo

(1) Điều này vì tất cả đảng. Phạm chính đảng đều đại-biểu cho một hạng người, quyền lợi giống nhau đối địch với một hạng người khác, quyền lợi khác nhau. Cái đảng-nghĩa của một đảng phải nhận là căn cứ vào lợi ích riêng của một giai cấp. Như đảng Bảo-thủ nước Anh thì đại biểu cho giai cấp tư bản và địa chủ, đảng Tự-do thì đại biểu cho giai cấp tiểu tư sản, đảng Lao động thì đại biểu cho giai cấp lao động.

Chú ý! Chú ý!

Al là chủ tiệm bán thuốc bắc "CHÍN và SÔNG" nên tìm đến tiệm QUÂN-THANG ở đường CANTONNAIS N° 78-89 FAIFOU là một nhà buôn bán thuốc bắc, tạp hóa, cước cẩu, trừ danh từ xưa chỉ nay trải đã 30 năm dư trên đường kinh-tế, ai ai đều nghe tiếng; Bán ai bán lẻ giá cả phải chăng, ai ở xa muốn hỏi giá cả gì, sẵn lòng trả lời ngay!

Xin kính mời quý khách chiếu cố.

Chủ nhân kính cáo

QUÂN-THANG

VIỆC THẺ GIỚI

A-ĐÔNG

TRUNG HÒA

Trung-Nga xung-đột

Thái-dộ Nga. - 19 Juillet. - Viên Tướng-lãnh trừ dân Nga là Budenny đã được tin Chính-phủ triệu đến Mạc-tư-khoa. Ông đã dự bị một bản kế hoạch công thủ gồm bốn yếu-diểm này:
1. Tập trung các đội hải quân không lớn về biên giới Mãn-châu.
2. Phải viện-binh đến cho các bộ-binh, kỵ binh và các đội xe tăng (tank) ở biên giới.
3. Đem thêm quân đội đến trên thủ Mạc-tư-khoa và Lê-ninh-thành (Lénin-grad).
4. Tập trung các đội hải quân về các chiến tuyến mặt bờ ở địa hạt Nga.

22 Juillet. - Báo Tân-Văn (L'Estrella) Nga bình luận những việc các quân đội Trung hoa động viên và tụ tập ở biên giới Mãn-châu, có nói rằng: "Chính-phủ Cộng-hóa, Xã-hội Xô-viết liên hiệp (Union des Républiques socialistes et soviétiques U. R. S. S.) không muốn gây nên chiến tranh; nhưng nếu Trung-hoa mà xâm phạm đến biên-giới, thì nước Xô-viết này sẽ tỏ cho thấy, họ biết rộng minh văn đủ lực lượng mà đối phó".

Tướng-lãnh Kuhlshammer, Tổng Tư lệnh Xích-quân, đã đến Tây-bà-lơ-á, đã có lệnh động viên các quân đội miền đông Nga đến Chính-phủ Xô-viết để họ lo liệu cho những người từ 17 đến 32 tuổi trong hạt-lâm-sâm-ý đều phải sung-quân.

19 Juillet. - Ở Ngu-Vực (Mỹ) độ 500 đảng-viên cộng-sản Nga, đã tổ chức một cuộc biểu-thị-vi trước quán lãnh sự Tàu, họ phải biểu những lời tuyên ngôn phản kháng Trung-hoa, song không làm họ bị gì đến quân-lãnh sự. Các-bà được tin báo đến rất đông và đang v. v. m.

CAM TÍCH TÁN
(Thuốc bột sản lá hiệu con BƯƠM BƯƠM)

Xét trong lẽ thường trẻ em khi biết đi biết chạy thì hay ăn bậy, trãi, sao-khỏi, bệnh này bệnh kia, nhưng thường lại hay sinh sôi, hươc da vàng, ốm yếu, bụng nổi gân, hay đau bụng mà không nổi ngay, làm biến ăn, hoặc ăn nhiều quá mà không hết, hoặc tiêu ra bọt, ấy rõ ràng là bệnh Cam-tích, nếu dùng thuốc không hay đã tốn tiền mà lại hại cho trẻ em nữa.

Đến được phòng không ợ chất công mọn, nên mới ra công tìm kiếm nơi - Ac miền Danh-sơn bên Trung-quốc, chế luyện ra và thí nghiệm để làm phen mới thành được thứ cam-tích tán này, rất nên kiến hiệu, qui ông qui bà có em cháu n. con có các bệnh nói trên đây thì nên cho nó ăn, dầu mà không bệnh thì cũng bổ ích. Mỗi gói giá là 0\$10

ĐẠI QUANG ĐƯỢC PHÒNG CHOLON HANOI

CAM TÍCH TÁN

(Thuốc bột sản lá hiệu con BƯƠM BƯƠM)

Xét trong lẽ thường trẻ em khi biết đi biết chạy thì hay ăn bậy, trãi, sao-khỏi, bệnh này bệnh kia, nhưng thường lại hay sinh sôi, hươc da vàng, ốm yếu, bụng nổi gân, hay đau bụng mà không nổi ngay, làm biến ăn, hoặc ăn nhiều quá mà không hết, hoặc tiêu ra bọt, ấy rõ ràng là bệnh Cam-tích, nếu dùng thuốc không hay đã tốn tiền mà lại hại cho trẻ em nữa.

Đến được phòng không ợ chất công mọn, nên mới ra công tìm kiếm nơi - Ac miền Danh-sơn bên Trung-quốc, chế luyện ra và thí nghiệm để làm phen mới thành được thứ cam-tích tán này, rất nên kiến hiệu, qui ông qui bà có em cháu n. con có các bệnh nói trên đây thì nên cho nó ăn, dầu mà không bệnh thì cũng bổ ích. Mỗi gói giá là 0\$10

NAM-TRUNG-BẮC CAO-MÊN và LỄO xứ nào cũng có bán và có quyền sách thuốc để cho không.
ĐẠI-QUANG-ĐƯỢC-PHONG 46 Đại-lộ Tổng-Độc-Phương CHOLON (Namkỳ) 47 Phố hàng Đường HANOI (Bắcky)



YẾU-SƠ BỒ THẬN HOÀN

Mỗi hộp 1\$00, 12 hộp 10\$00

Nếu qui vị thấy đau lưng, mỏi gối, thì chỉ mỗi một, không muốn ăn uống, lâu ngày không có con, không muốn gần đàn bà, hoặc là ăn nằm với đàn bà không được như sở nguyên, tình khi lỏng và mau ra, ban đêm thường hay đi đại mót, ấy là chứng bại thận rõ ràng. Hãy mau dùng thứ "YẾU SƠ BỒ THẬN HOÀN" hiệu BƯƠM-BƯƠM thì thấy hiệu nghiệm liền.

Là một thứ thuốc trị các chứng sốt rất rất thần hiệu
 Hiện thuốc PHAM - DOAN - ĐIỂM ở TOURANE được độc quyền trữ và bán tại ĐÔNG - DƯƠNG

Thánh được nước nhà Đồng bào huê cỏ ?